

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 15/4/2021

"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Giang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai và ông Nguyễn Tiến Tập

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Uông Bí.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/4/2021, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 357/2020/TLST - HNGĐ ngày 25/12/2020 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 30/3/2021, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Quỳnh T**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 6, khu Nam Sơn, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2.Bị đơn: Anh **Vũ Minh C** sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 6, khu Nam Sơn, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Về quan hệ hôn nhân:**

Theo đơn khởi kiện, trong bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Quỳnh T trình bày: Chị và anh Vũ Minh C đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 20/4/2009, tại Ủy ban nhân dân phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai cưỡng ép. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn là do anh C mãi chơi, không có trách nhiệm với gia đình; hai vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn không khắc phục được. Đến khoảng giữa năm 2018, chị và con đã dọn ra ngoài sống; từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh C nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Bị đơn anh Vũ Minh C đã nhận được Thông báo thụ lý về việc giải quyết vụ án; Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh đều vắng mặt nên không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

*** Về con chung:** Chị T trình bày quá trình chung sống anh chị có 01 (một) con chung là Vũ Minh Triết, sinh ngày 10/11/2009, hiện đang sống cùng chị. Nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung:

Tại Đơn khởi kiện và bản tự khai chị T có quan điểm yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con số tiền 4.000.000đ/tháng (bốn triệu đồng/tháng). Tại Đơn xin xét xử vắng mặt chị có quan điểm không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung:** Chị T trình bày chị và anh C tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã có Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị T và anh C; chị T có mặt còn anh C vắng mặt nên Tòa án không tiến hành được.

Qua xác minh tại khu Nam Sơn, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, đại diện khu Nam Sơn cho biết: Chị T và anh C quá trình chung sống tại địa phương đến khoảng năm 2018 - 2019 có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm; từ đó chị T cùng con đã ra ngoài sống; vợ chồng không còn sống cùng nhau. Anh chị có 01 (một) người con chung hiện nay đang sống cùng chị T.

Qua việc lấy ý kiến của cháu Vũ Minh Triết, sinh ngày 10/11/2009 là con chung của anh chị, quan điểm của cháu Triết là trong trường hợp bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được ở cùng mẹ (bút lục số 29).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa là đảm bảo theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã cơ bản thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án nên vi phạm quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Là tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản

1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập xét xử 02 (hai) lần đến phiên tòa, nhưng đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xem xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Quỳnh T:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Vũ Minh C đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 20/4/2009; đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm; vì vậy cuộc sống không hòa hợp, hạnh phúc. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Chị T xác định không còn tình cảm với chồng. Anh C không đến Tòa án theo Giấy triệu tập và Thông báo về phiên hòa giải, thể hiện anh không có thiện chí để vợ chồng hòa giải về đoàn tụ. Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị cũng được đại diện địa phương nơi anh chị chung sống xác nhận. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, cho chị ly hôn với anh C.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 (một) con chung là Vũ Minh Triết, sinh ngày 10/11/2009; hiện nay chị T đang chăm sóc. Quan điểm của chị T đề nghị được quyền nuôi con sau khi ly hôn. Xét thấy chị T có chỗ ở, có thu nhập, đủ điều kiện trực tiếp nuôi con chung. Nguyên vọng của cháu Vũ Minh Triết cũng muốn ở với mẹ nên chấp nhận yêu cầu của chị T, giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Quan điểm của chị T không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con; anh C cũng không có quan điểm nên không buộc anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung nên không đề cập xem xét.

Từ những nhận định trên đây, xét thấy có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Quỳnh T. Chị Nguyễn Thị Quỳnh T được ly hôn với anh Vũ Minh C.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Quỳnh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Minh Triết, sinh ngày 10/11/2009, kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Vũ Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Quỳnh T.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn; được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0003661 ngày 23/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

4. Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Vũ Minh C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án DS TP Uông Bí;
- Các đương sự;
- UBND phường Ka Long, TP Móng Cái;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Thanh